Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật

Green Premium™

TeSys Deca changeover contactor - 4P(4 NO) - AC-1 - <= 440 V 20 A - 110 V DC coil

LC2DT20FD

Ngừng sản xuất vào: 19 thg 5, 2023

Ngừng sản xuất

Main

Range	TeSys
Product Name	TeSys Deca
Product Or Component Type	Changeover contactor
Device Short Name	LC2D
Contactor Application	Resistive load
Utilisation Category	AC-1 AC-3 AC-3e AC-4
Device Presentation	Preassembled, with prewired power connections
Poles Description	4P
Power Pole Contact Composition	4 NO
[Ue] Rated Operational Voltage	Power circuit: <= 690 V AC 25...400 Hz Power circuit: <= 300 V DC
[Ie] Rated Operational Current	20 A (at <60 °C) at <= 440 V AC AC-1 for power circuit
Control Circuit Type	DC standard
[Uc] Control Circuit Voltage	110 V DC
Auxiliary Contact Composition	1 NO + 1 NC
[Uimp] Rated Impulse Withstand Voltage	6 kV conforming to IEC 60947
Overvoltage Category	III
[Ith] Conventional Free Air Thermal Current	10 A (at 60 °C) for signalling circuit 20 A (at 60 °C) for power circuit
Irms Rated Making Capacity	250 A at 440 V for power circuit conforming to IEC 60947 140 A AC for signalling circuit conforming to IEC 60947-5-1 250 A DC for signalling circuit conforming to IEC 60947-5-1
Rated Breaking Capacity	250 A at 440 V for power circuit conforming to IEC 60947
[Icw] Rated Short-Time Withstand Current	30 A 40 °C - 10 min for power circuit 61 A 40 °C - 1 min for power circuit 105 A 40 °C - 10 s for power circuit 210 A 40 °C - 1 s for power circuit 100 A - 1 s for signalling circuit 120 A - 500 ms for signalling circuit 140 A - 100 ms for signalling circuit
Associated Fuse Rating	25 A gG at <= 690 V coordination type 1 for power circuit 20 A gG at <= 690 V coordination type 2 for power circuit 10 A gG for signalling circuit conforming to IEC 60947-5-1
Average Impedance	2.5 mOhm - Ith 20 A 50 Hz for power circuit

Miễn trừ trách nhiệm: Tài liệu này không nhằm thay thế và không được sử dụng để xác định tính phù hợp hoặc độ tin cậy của các sản phẩm này cho các ứng dụng người dùng cụ thể

[Ui] Rated Insulation Voltage	Power circuit: 690 V conforming to IEC 60947-4-1 Power circuit: 600 V CSA certified Power circuit: 600 V UL certified Signalling circuit: 690 V conforming to IEC 60947-1 Signalling circuit: 600 V CSA certified Signalling circuit: 600 V UL certified
Power Dissipation Per Pole	1.56 W AC-1
Front Cover	With
Interlocking Type	Mechanical
Mounting Support	Plate Rail
Standards	CSA C22.2 No 14 EN 60947-4-1 EN 60947-5-1 IEC 60947-4-1 IEC 60947-5-1 UL 508
Product Certifications	UL CCC GL GOST LROS (Lloyds register of shipping) BV CSA RINA DNV
Connections - Terminals	Power circuit: screw clamp terminals 1 cable(s) 1…4 mm²flexible without cable end Power circuit: screw clamp terminals 2 cable(s) 1…4 mm²flexible without cable end Power circuit: screw clamp terminals 1 cable(s) 1…4 mm²flexible with cable end Power circuit: screw clamp terminals 2 cable(s) 1…2.5 mm²flexible with cable end Power circuit: screw clamp terminals 1 cable(s) 1…4 mm²solid Power circuit: screw clamp terminals 2 cable(s) 1…4 mm²solid Control circuit: screw clamp terminals 1 cable(s) 1…4 mm²flexible without cable end Control circuit: screw clamp terminals 2 cable(s) 1…4 mm²flexible without cable end Control circuit: screw clamp terminals 1 cable(s) 1…4 mm²flexible with cable end Control circuit: screw clamp terminals 2 cable(s) 1…2.5 mm²flexible with cable end Control circuit: screw clamp terminals 1 cable(s) 1…4 mm²solid Control circuit: screw clamp terminals 2 cable(s) 1…4 mm²solid
Tightening Torque	Power circuit: 1.7 N.m - on screw clamp terminals - with screwdriver flat Ø 6 mm Power circuit: 1.7 N.m - on screw clamp terminals - with screwdriver Philips No 2 Control circuit: 1.7 N.m - on screw clamp terminals - with screwdriver flat Ø 6 mm Control circuit: 1.7 N.m - on screw clamp terminals - with screwdriver Philips No 2
Operating Time	53.55...72.45 ms closing 16...24 ms opening
Safety Reliability Level	B10d = 1369863 cycles contactor with nominal load conforming to EN/ISO 13849-1 B10d = 20000000 cycles contactor with mechanical load conforming to EN/ISO 13849-1
Mechanical Durability	30 Mcycles
Maximum Operating Rate	3600 cyc/h 60 °C

Complementary

Coil Technology	Built-in bidirectional peak limiting diode suppressor
Control Circuit Voltage Limits	0.1...0.25 Uc (-40…70 °C):drop-out DC 0.7...1.25 Uc (-40…60 °C):operational DC 1...1.25 Uc (60…70 °C):operational DC
Time Constant	28 ms
Inrush Power In W	5.4 W (at 20 °C)
Hold-In Power Consumption In W	5.4 W at 20 °C
Auxiliary Contacts Type	type mechanically linked 1 NO + 1 NC conforming to IEC 60947-5-1 type mirror contact 1 NC conforming to IEC 60947-4-1

Signalling Circuit Frequency	25...400 Hz
Minimum Switching Current	5 mA for signalling circuit
Minimum Switching Voltage	17 V for signalling circuit
Non-Overlap Time	1.5 ms on de-energisation between NC and NO contact 1.5 ms on energisation between NC and NO contact
Insulation Resistance	> 10 MOhm for signalling circuit

Environment

Ip Degree Of Protection	IP20 front face conforming to IEC 60529
Climatic Withstand	conforming to IACS E10 conforming to IEC 60947-1 Annex Q category D
Protective Treatment	TH conforming to IEC 60068-2-30
Pollution Degree	3
Ambient Air Temperature For Operation	-40…60 °C 60…70 °C with derating
Ambient Air Temperature For Storage	-60…80 °C
Operating Altitude	0...3000 m
Fire Resistance	850 °C conforming to IEC 60695-2-1
Flame Retardance	V1 conforming to UL 94
Mechanical Robustness	Vibrations contactor open: 2 Gn, 5...300 Hz Vibrations contactor closed: 4 Gn, 5...300 Hz Shocks contactor open: 10 Gn for 11 ms Shocks contactor closed: 15 Gn for 11 ms
Height	85 mm
Width	90 mm
Depth	90 mm
Net Weight	0.73 kg

Packing Units

Unit Type Of Package 1	PCE
Number Of Units In Package 1	1
Package 1 Height	8.48 cm
Package 1 Width	9 cm
Package 1 Length	9.2 cm
Package 1 Weight	730 g

Contractual warranty

Warranty	18 months

Bền vững

Nhãn **Green Premium™** là cam kết của Schneider Electric trong việc cung cấp sản phẩm với hiệu suất môi trường tốt nhất. Green Premium cam kết tuân thủ các quy định mới nhất, minh bạch về tác động môi trường, cũng như các sản phẩm tuần hoàn và CO_2 thấp.

Hướng dẫn đánh giá tính bền vững của sản phẩm là tài liệu kỹ thuật phổ thông giúp làm rõ các tiêu chuẩn nhãn sinh thái toàn cầu và cách diễn giải việc khai báo môi trường.

Tìm hiểu thêm về Green Premium >

Hướng dẫn đánh giá về sự bền vững của sản phẩm >

RoHS/REACh

Hiệu suất sức khoẻ

- Reach Free Of Svhc
- Toxic Heavy Metal Free
- Mercury Free
- Rohs Exemption Information — Yes
- Pvc Free

Chứng nhận & Tiêu chuẩn

Eu Rohs Directive	Compliant EU RoHS Declaration
China Rohs Regulation	China RoHS declaration Pro-active China RoHS declaration (out of China RoHS legal scope)
Weee	The product must be disposed on European Union markets following specific waste collection and never end up in rubbish bins